

BGD 526

建筑涂料耐洗刷仪

Sách hướng dẫn sử dụng



Công ty TNHH đồ dùng thiết bị phòng thí nghiệm Biuged Quảng Châu

Địa chỉ: Tầng trệt, số 3, đường Tư Thành, công viên phần mềm Cao Đường, khu Thiên Hà, thành phố Quảng Châu.

Điện thoại: 020-32955999

Fax: 020-32955818 Email: service@biuged.com

Website: www.biuged.com

Giới thiệu công ty

Công ty TNHH đồ dùng thiết bị phòng thí nghiệm Biuged Quảng Châu nỗ lực nội địa hóa các thiết bị kiểm tra nhập khẩu mực in, vật liệu sơn chất lượng cao, độ chính xác cao. Kể từ khi thành lập đến nay, công ty luôn cam kết cung cấp các thiết bị kiểm tra chuyên nghiệp chính xác nhất cho các ngành vật liệu sơn, sơn phủ, mực in, in ấn,..... Chúng tôi có một số lượng lớn các kỹ sư bán hàng chuyên nghiệp và nhân viên dịch vụ hậu mãi, có thể cung cấp cho bạn các giải pháp thiết bị thử nghiệm tốt nhất về mọi mặt và có thể giải quyết các yêu cầu của bạn đối với GB, ISO, ASTM, ES, JIS hoặc bất kỳ thiết bị kiểm tra không chuẩn nào.

Đồng thời, chúng tôi cũng cung cấp các dịch vụ như hỗ trợ kỹ thuật các loại máy móc trong ngành, sửa đổi đặc biệt và tối ưu hóa chức năng, thiết kế tổng thể phòng thí nghiệm, đào tạo toàn diện nhân viên thử nghiệm và dịch vụ tư vấn tiêu chuẩn. Với tư cách là thành viên của Ủy ban kỹ thuật tiêu chuẩn vật liệu sơn và vật liệu màu quốc gia, chúng tôi đã duy trì mối quan hệ hợp tác chặt chẽ và tốt đẹp dài hạn với hầu hết các cơ quan kiểm tra chất lượng vật liệu sơn của bên thứ ba trong cả nước, phòng thí nghiệm vật liệu sơn quy mô lớn, trường đại học và viện nghiên cứu khoa học, tích cực tham gia vào công tác lập và sửa đổi tiêu chuẩn quốc gia, đồng thời cung cấp cho họ những vật liệu nền cấp thử nghiệm và sản phẩm tiêu dùng tiêu chuẩn phù hợp với các tiêu chuẩn. Đảm bảo độ chính xác, độ tái lập của dữ liệu phòng thí nghiệm và khả năng so sánh giữa các phòng thí nghiệm khác nhau.

Trụ sở chính của công ty được đặt tại công viên phần mềm Cao Đường, thành phố Quảng Châu. Cho đến nay, công ty Biuged thiết lập các đại lý hoặc văn phòng đại diện tại hơn 30 quốc gia và khu vực tại nước ngoài. Trong nước thiết lập văn phòng đại diện tại Thượng Hải, Vũ Hán, Trùng Khánh và Hạ Môn. Cơ sở sản xuất của công ty đặt tại thị trấn Trung Tân, thành phố Tăng Thành, Quảng Châu. Nhà xưởng được trang bị nhiều thiết bị chính xác nhập khẩu (như máy mài chính xác kiểm soát kỹ thuật số CNC, máy tiện, máy phay, v.v.) và một số lượng lớn kỹ sư gia công máy móc chính xác có kinh nghiệm làm việc phong phú. Bằng phương châm kinh doanh thành thật, chuyên nghiệp và nhiệt tình, chúng tôi chào đón khách hàng hướng dẫn chúng tôi!

Nhà máy

Địa chỉ: Số 8A, Tự Biên, khu công nghiệp Phúc Hòa, đường Trung Phúc, thị trấn Trung Tân, thành phố Tăng Thành, thành phố Quảng Châu.

Điện thoại: 020-32955999 (nhánh số 10)

Fax: 020-32955818

E-mail: carish@biuged.com

Văn phòng Quảng Châu

Địa chỉ: Tầng trệt, số 3, đường Tư Thành, công viên phần mềm Cao Đường, khu Thiên Hà, thành phố Quảng Châu.

Điện thoại: 020-82169666

Fax: 020-82340996

E-mail: wcb@biuged.com

I. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Trọng lượng bàn chải: 450 ± 10 g

- Tốc độ : 5 ~ 95 lần / phút (có thể điều chỉnh liên tục)
- Hành trình: 300mm
- Số lần chạy: 0 ~ 9999 lần (cài đặt tùy ý)
- Điện áp đầu vào: AC 110 V / 220 V; 50 / 60HZ
- Kích thước tấm kính: 430×306 mm
- Dung tích chai trung bình: 1L
- Kích thước: $500 \times 460 \times 280$ mm

ASTM

IV. KẾT CẤU MÁY



- | | | | |
|------------|----------|----------|----------|
| 1. 蠕动泵 | 2. 洗刷介质瓶 | 3. 刷架 | 4. 刷子 |
| 5. 加载砝码 | 6. 试验样板 | 7. 不锈钢托盘 | 8. 试板固定架 |
| 9. 出水管快速接头 | 10. 出水管 | | 11. 进水管 |

- | | | | |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------------|---------|
| 1. Bơm nhu động | 2. Bình chứa nước rửa chổi | 3. Giá chổi | 4. Chổi |
| 5. Quả cân gia tải | 6. Bản mẫu thí nghiệm | 7. Khay Inox 304 | |
| 8. Giá cố định bản mẫu thí nghiệm | 9. Đầu nối đường cấp nước nhanh. | 10. Đường cấp nước | |



设定
 试验
 次数
 时数
 字增
 减键
 设定
 试验
 次数
 时数
 位移
 键
 运行
 次数
 清零
 试验
 次数
 设定

仪器启动按钮

仪器停止按钮

水泵电源开关

总电源开关

速度调节旋钮

(1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)

1. Nút cài đặt tăng giảm số lần, thời gian thí nghiệm. 2. Nút cài đặt số lần, thời gian dịch chuyển mẫu
 3. Cài đặt vận hành thử mẫu về 0. 4. Cài đặt số lần thử mẫu 5. Nút khởi động
 6. Nút dừng máy 7. Nút nguồn khởi động bơm 8. Nút công tắc nguồn điện tổng
 9. Nút vận điều chỉnh tốc độ

1. Tăng giảm thông số hiển thị 2. Thay đổi lần lượt giá trị hiển thị trên màn 3. Về mo(清零) 4. Cài đặt(设置)
 5. Khởi động (启动) 6. Dừng (停止) 7. Tắt mở máy bơm (泵电源) 8. Nguồn điện tổng (总电源)
 9. Chỉnh tốc độ (调速)

V. Chuẩn bị trước khi thử nghiệm

5.1 Chất nền thử: Trừ khi có quy định hoặc thỏa thuận khác, chất nền phải là tấm xi măng sợi không amiăng phù hợp với loại NAF H V trong JC / T 412.1-2006 và phải phẳng và không bị biến dạng. Kích thước là 430 mm × 150 mm × (3 đến 6) mm.

5.2 Xử lý và phủ lớp nền thử: Trừ khi có quy định hoặc thỏa thuận khác, mỗi tấm thử phải được xử lý theo GB / T 9271, và sau đó sản phẩm hoặc hệ thống thử phải được phủ theo phương pháp quy định.

5.3 Điều chỉnh trạng thái sấy của đế thử: Trừ khi có quy định hoặc thỏa thuận khác, các tấm thử được sơn phải được sấy trong 7 ngày theo các điều kiện quy định trong GB / T 9278.

5.4 Chuẩn bị bàn chải thử: Trước khi sử dụng, hãy kiểm tra chiều dài bàn chải để đảm bảo rằng nó lớn hơn 12 mm, nếu không thì cần phải thay bàn chải. Nhúng lông 12 mm vào nước ở $(23 \pm 2)^\circ\text{C}$ trong 30 phút, loại bỏ nước và loại bỏ lông vào môi trường rửa đáp ứng các yêu cầu tiêu chuẩn trong 20 phút.

Bàn chải có thể được sử dụng sau khi điều trị này.

5.5 Chuẩn bị môi trường giặt: bột giặt được hòa tan trong nước cất để chuẩn bị dung dịch bột giặt có tỷ lệ khối lượng 0,5% và giá trị PH là 9,5-11,0;

Lưu ý: Phương tiện chà cũng có thể là phương tiện khác theo quy định của tiêu chuẩn sản phẩm

VI. Các bước tiến hành:

6.1 Điều kiện môi trường thử nghiệm Trừ khi có quy định hoặc thỏa thuận khác, thử nghiệm phải được thực hiện ở nhiệt độ $(23 \pm 2)^\circ\text{C}$.

6.2 Đo thử

6.2.1 Cố định mẫu thử: Nhấc giá đỡ bàn chải, đặt mẫu thử đã chuẩn bị lên tấm kính, đặt giá đỡ tấm thử và khóa khóa thép không gỉ ở hai đầu để cố định mẫu. Lưu ý rằng bề mặt đã sơn của mẫu thử phải được lắp đặt lên trên và cố định theo chiều ngang trên khay inox của máy thử chà. Tránh đặt tấm kính hoặc mẫu thử để chặn lỗ thoát nước. Xem hình bên dưới để biết lỗ thoát nước.



①

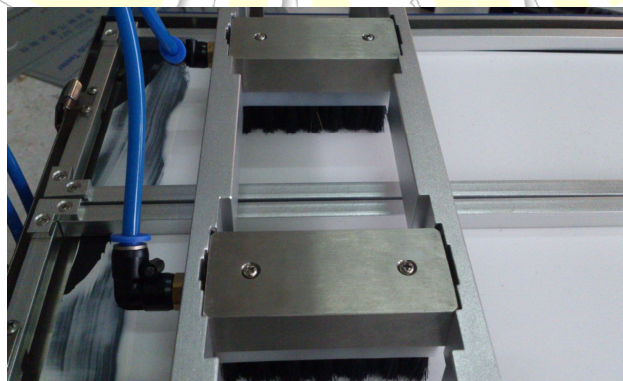
②



③

④

6.2.2 Đặt bàn chải đã xử lý trước với quả cân chịu tải và đặt nó rơi tự do vào khung bên trong của giá đỡ bàn chải. Thêm khoảng 2ml dung môi rửa bàn chải vào khu vực thử của mẫu (như hình dưới đây):



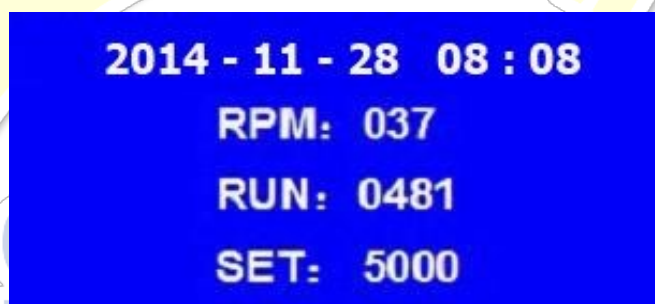
6.2.3 Nối hai đầu ống cấp nước vào hai ống nhỏ ở đáy bình cấp nước dung môi rửa chổi quét, Đầu ra cắm vào đầu nối phần giá đỡ chổi quét nhanh . Lưu ý rằng mức chất lỏng của môi trường rửa trong quá trình thử không được thấp hơn ống đầu vào!

6.2.4 Khi thiết bị được bật nguồn, hãy bật POWER POWER (Công tắc nguồn) trên bảng điều khiển và màn hình LCD của thiết bị sẽ nhấp nháy. Như hình dưới đây



Sau khi khởi

động khoảng 5s, màn hình sẽ hiện ra như sau



RPM---Tốc độ thí nghiệm ma sát , Đơn vị là số lần/ phút (1 lần có nghĩa là bàn chải sẽ qua lại một lần)

RUN---Số lần tiến hành thí nghiệm

SET---Cài đặt số lần thí nghiệm

6.2.5 Đặt số lần chạy cần thiết cho thử nghiệm:

1 Nhấn nút CLR trên các bảng điều khiển hai lần để số lần chạy về "0".

2 Nhấn nút CÀI ĐẶT trên bảng điều khiển và con trỏ sẽ nhấp nháy theo số lần đã đặt. Tại thời điểm này có thể cài đặt số lần thử nghiệm.

3 Bấm nút "←" và "→" và cài đặt số lần kéo mẫu. Nhấn "↑" và "↓" để tiến hành tăng hoặc giảm các thông số. Dữ liệu có thể được đặt thành một phạm vi: 0 ~ 9999 lần.

4 Sau khi số lần kiểm tra được thiết lập, nhấn lại nút Cài đặt trên bảng điều khiển. Lúc này, con trỏ biến mất, cho biết cài đặt các số lần kiểm tra đã hoàn tất.

6.2.6 Đặt ngày và giờ

1 Bấm và giữ nút CÀI ĐẶT(设置), màn hình sẽ vào giao diện cài đặt thời gian và các số ngày và giờ sẽ bắt đầu nhấp nháy (như hiển thị bên dưới).

2 Nhấn các phím "↑" và "↓" để tăng hoặc giảm ngày giờ. Nếu bạn nhấn giữ nút để tăng hoặc giảm nhanh, hãy nhấn vào "←" và "→" để chuyển ngày và giờ.

3 Sau khi hoàn tất cài đặt, hãy nhấn CÀI ĐẶT để lưu và thoát cài đặt.

2014 - 11 - 28 08 : 08

RPM: 037

RUN: 0481

SET: 5000

Lưu ý:

1 Nếu bạn nhấn nút CLR trên bảng điều khiển, con trỏ sẽ nhấp nháy theo giá trị của số đang chạy. Nếu bạn nhấn nút CLR lần nữa, thì số lần chạy thử sẽ bị về “0”.

2 Trước khi bật thiết bị, vui lòng đảm bảo rằng số lần đặt trong màn hình hiển thị đã được đặt. Nếu số lần đặt bằng 0 hoặc số lần lớn hơn hoặc bằng số lần đặt, thiết bị sẽ không khởi động bình thường.

3 Nếu số lần chạy đã đạt đến số lần đã đặt, số lần chạy phải bị xóa để khởi động lại hệ thống.

Water Speed

2.4 ml/min

Màn hình

hiển thị lưu lượng trên phút

6.2.7 Đặt tốc độ ma sát: Xoay núm điều chỉnh tốc độ để chọn tốc độ ma sát mong muốn (khuyến nghị 37 lần / phút).

6.2.8 Bật công tắc nguồn máy bơm, nhấn và giữ nút “↑” “trên bảng điều khiển để vào giao diện cài đặt lưu lượng dung môi để chà bề mặt sơn (như hình bên dưới). Đặt tốc độ nhỏ giọt của môi trường chà xát là 2,4ml / phút (0,04ml mỗi giây hoặc 60 giọt mỗi phút) hoặc tốc độ mong muốn khác, và nhấn phím“SET” để xác nhận và thoát. Số lượng chữ số có thể được thay đổi bằng cách ấn “←” “và” “→” Ấn phím“↑hoặc“↓” để tăng giảm số vòng

6.2.9 Sau khi tất cả các bước trên đã sẵn sàng, nhấn nút khởi động màu xanh lá cây” Start”启动” trên bảng điều khiển để bắt đầu vận hành và tự động tính toán số lần chạy. Nếu bạn cần dừng tạm thời

trong quá trình kiểm tra, bạn có thể nhấn trực tiếp nút dừng” Stop”停止, sau đó nhấn Nút bắt đầu 启动 Thiết bị tiếp tục hoạt động cho đến khi số lần chạy đạt đến số lần đặt.

6.3 Đánh giá kết quả thí nghiệm

6.3.1 Chà đến số lần được chỉ định: Lấy mẫu thử ra và rửa sạch bằng nước máy. Lớp phủ có chiều dài 100 mm của mẫu thử được kiểm tra dưới ánh sáng mặt trời tán xạ để quan sát xem nó có bị hư hại hay không. Khi lớp phủ của ít nhất một trong hai bảng thử nghiệm không bị hư hại để lộ bề mặt, nó được đánh giá là vượt qua

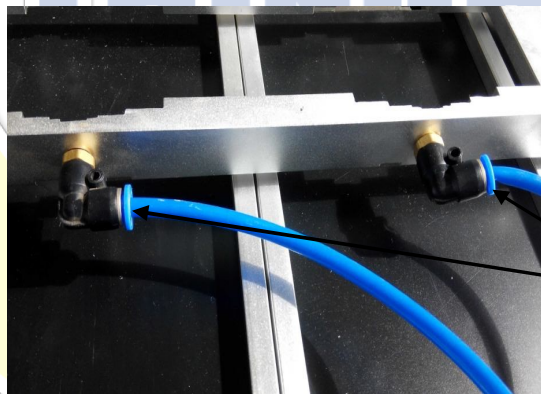
6.3.2 Rửa cho đến khi lớp phủ vừa đủ hồng để lộ bề mặt: Tháo tấm thử và rửa lại bằng nước máy. Mức độ thiệt hại được quan sát bằng cách kiểm tra lớp phủ có chiều dài trung gian 100 mm của mẫu thử dưới ánh sáng mặt trời tán xạ. Kết quả của nhiều lần rửa trong hai bảng thử nghiệm đã được báo cáo.

Lưu ý: Hai mẫu được sử dụng để thử nghiệm song song cùng một mẫu.

VII, Vệ sinh bộ phận cấp nước

7.1 Môi trường rửa của hệ thống này đề nghị không dùng loại bơm tuần hoàn. Người vận hành cần xử lý chất thải chảy ra từ ống thoát nước. Ống thoát nước được thể hiện qua ảnh dưới đây.

7.2 Chèn ống đầu vào của bơm nhu động vào hai lỗ nhỏ trên nắp của môi trường rửa cho đến khi đáy chai và lắp ống thoát vào đầu nối nhanh của giá đỡ bàn chải. Kiểm tra tất cả các kết nối để đảm bảo chúng không bị rò rỉ.(có thể quấn băng tan để giúp không bị rò nước)



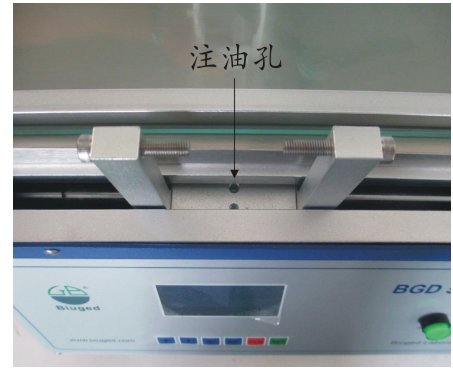
按下蓝色
外圈即可
装卸水管

7.3 Sau khi khởi động máy quan sát xem máy có vận hành bình thường không(Chú ý: nếu trong lần chạy thử máy đầu tiên , do lưu lượng dung môi và khí nén từ máy bơm không đủ áp ta cần chờ trong 3’ để từ bình chứa dung môi đến bàn chà bề mặt sơn

7.4. Mỗi lần sử dụng xong cần vệ sinh máy sạch sẽ

IIX, Bảo trì và vệ sinh máy:

- 8.1 Sau khi dụng cụ được sử dụng, cần vệ sinh và sấy khô kịp thời, chú ý đến bụi và giữ khô.
- 8.2 Khi lông được mòn đến chiều dài dưới 16 mm, bàn chải phải được thay thế.
- 8.3 Trong quá trình vận hành bàn chà bề mặt sơn phải luôn được cấp dung môi chà sơn, phải đảm bảo dung dịch luôn được tiếp đến bơm trong quá trình thử nghiệm được liên tục
- 8.4 Khi thiết bị hoạt động trong một khoảng thời gian, cần phải thêm dầu bôi trơn vào lỗ rót dầu của thiết bị để đảm bảo hoạt động bình thường của thiết bị (như trong hình bên phải).



IX. Dịch vụ hậu mãi

Công ty Biuged cung cấp dịch vụ bảo hành 1 năm miễn phí đối với tất cả các thiết bị đã bán ra (tính từ ngày giao hàng), đồng thời cung cấp bảo trì và hiệu chuẩn trọn đời.

Điều khoản bảo hành (Chỉ giới hạn cho khách hàng đại lục):

- A.** Đối với những thiết bị hư hỏng không do con người gây ra trong vòng 15 ngày sau khi mua, công ty chúng tôi sẽ thay thế máy mới miễn phí, đồng thời chịu chi phí vận chuyển hai chiều.
- B.** Đối với những máy móc hư hỏng tự nhiên trong vòng 1 năm sau khi mua, người dùng chỉ cần gửi máy hoặc các linh kiện tương ứng, phía chúng tôi sẽ cung cấp miễn phí dịch vụ sửa chữa và linh kiện tương ứng, đồng thời vận chuyển miễn phí cho khách hàng.
- C.** Đối với những máy móc hư hỏng tự nhiên sau 1 năm sau khi mua và những máy móc hư hỏng do việc sử dụng không đúng ở bất kỳ thời điểm nào, người dùng phải chịu chi phí vận chuyển hai chiều, chi phí thay thế linh kiện và chi phí nhân công sửa chữa.
- D.** Đối với những máy móc do con người làm hư hỏng (như tự sửa đổi mạch dây,...) thì phía chúng tôi không cung cấp dịch vụ và hỗ trợ sửa chữa.
- E.** Để xác định máy móc thuộc hư hỏng tự nhiên hay hư hỏng do con người, người dùng phải cung cấp nguyên trạng máy móc hoặc linh kiện đã hư hỏng, nếu không đều sẽ được xem là hư hỏng do con người, sẽ không được hưởng dịch vụ bảo hành.
- F.** Chứng từ bảo hành: Những hóa đơn và đơn chuyển hàng bán có đóng dấu của công ty, tem bảo hành dán trên thân thiết bị đều được xem là những chứng cứ bảo hành. nếu như không thể chứng minh như trên thì người dùng không được hưởng dịch vụ bảo hành.

Chú ý: Bất kỳ hành vi tự tháo hoặc sửa chữa máy móc nào khi chưa được sự cho phép của công ty chúng tôi đều có thể có khả năng phát sinh những chi phí khác !

X. Đơn đóng thùng

BGD 526 建筑涂料耐洗刷仪主机 1 台

猪鬃刷 (含加载砝码) 1 对

洗刷介质瓶 1 个

Dây nguồn: 1 dây

Sách hướng dẫn: 1 quyển

Chứng nhận đạt tiêu chuẩn: 1 bản

十一、其它配件订购信息

BGD 1364---符合 ASTM D 2486 的尼龙刷 (2 个/对)

BGD 1365---符合 GB/T 9266 的黑色猪鬃刷子 (2 个/对) BGD

1045---符合 ISO 11998 的 3M 磨擦衬垫 (2 个/对)

BGD 2204---建筑涂料耐洗刷专用测试石棉水泥板 (100 片/箱)

BGD 2214---建筑涂料耐洗刷专用测试无石棉水泥板 (100 片/箱)

BGD 2208---黑色聚烯烃塑料片 (432×165×0.25mm; 100 片/箱)

BGD 2355---铜条 (165×12.7×0.25mm; 10 对/箱)

Nếu bạn muốn biết thêm thông tin chi tiết về thiết bị này hoặc muốn nhận bảng danh mục sản phẩm chi tiết, vui lòng liên hệ tại trụ sở chính của công ty thiết bị Biuged hoặc nhà đại lý tại địa phương.